

Số: 767/NQ-UBTVQH14

*Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2019*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thành lập thị xã Sa Pa và các phường, xã thuộc thị xã Sa Pa,  
tỉnh Lào Cai**

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân số 62/2014/QH13;

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 63/2014/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 140/TTr-CP ngày 18 tháng 4 năm 2019 và Báo cáo số 332/BC-CP ngày 19 tháng 8 năm 2019; ý kiến của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Tư pháp và Báo cáo thẩm tra số 2565/BC-UBPL14 ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban Pháp luật,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thành lập thị xã Sa Pa và các phường, xã thuộc thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai**

1. Thành lập thị xã Sa Pa trên cơ sở toàn bộ 681,37 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 81.857 người của huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

Địa giới hành chính thị xã Sa Pa: Đông giáp huyện Bảo Thắng và thành phố Lào Cai; Tây giáp tỉnh Lai Châu; Nam giáp huyện Văn Bàn; Bắc giáp huyện Bát Xát.



## 2. Thành lập 06 phường thuộc thị xã Sa Pa:

a) Thành lập phường Cầu Mây trên cơ sở điều chỉnh 1,59 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 3.578 người của thị trấn Sa Pa; 4,90 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 1.906 người của xã Lao Chải và 0,02 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 165 người của xã San Sả Hồ. Sau khi thành lập, phường Cầu Mây có 6,51 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.649 người.

Địa giới hành chính phường Cầu Mây: Đông giáp xã Mường Hoa; Tây giáp phường Phan Si Păng và xã Hoàng Liên; Nam giáp xã Hoàng Liên và xã Tả Van; Bắc giáp phường Sa Pa;

b) Thành lập phường Hàm Rồng trên cơ sở điều chỉnh 2,05 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 4.743 người của thị trấn Sa Pa và 6,64 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 2.670 người của xã Sa Pa. Sau khi thành lập, phường Hàm Rồng có 8,69 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 7.413 người.

Địa giới hành chính phường Hàm Rồng: Đông giáp phường Sa Pa và xã Trung Chải; Tây giáp phường Phan Si Păng và xã Tả Phìn; Nam giáp phường Phan Si Păng, phường Sa Pa và phường Sa Pa; Bắc giáp xã Tả Phìn;

c) Thành lập phường Ô Quý Hồ trên cơ sở điều chỉnh 7,41 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 4.279 người của thị trấn Sa Pa và 7,78 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 754 người của xã San Sả Hồ. Sau khi thành lập, phường Ô Quý Hồ có 15,19 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.033 người.

Địa giới hành chính phường Ô Quý Hồ: Đông giáp phường Phan Si Păng và xã Tả Phìn; Tây giáp tỉnh Lai Châu; Nam giáp xã Hoàng Liên; Bắc giáp xã Ngũ Chi Sơn;

d) Thành lập phường Phan Si Păng trên cơ sở điều chỉnh 9,69 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 4.995 người của thị trấn Sa Pa và 0,88 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 200 người của xã San Sả Hồ. Sau khi thành lập, phường Phan Si Păng có 10,57 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.195 người.

Địa giới hành chính phường Phan Si Păng: Đông giáp phường Hàm Rồng; Tây giáp phường Ô Quý Hồ; Nam giáp phường Sa Pa, phường Cầu Mây và xã Hoàng Liên; Bắc giáp phường Hàm Rồng và xã Tả Phìn;

đ) Thành lập phường Sa Pa trên cơ sở điều chỉnh 2,33 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 9.297 người của thị trấn Sa Pa; 2,38 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 115 người của xã Lao Chải và 1,54 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên của xã Sa Pa. Sau khi thành lập, phường Sa Pa có 6,25 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 9.412 người.





Địa giới hành chính phường Sa Pa: Đông giáp phường Sa Pa và xã Mường Hoa; Tây giáp phường Phan Si Păng và phường Cầu Mây; Nam giáp phường Cầu Mây; Bắc giáp phường Sa Pa, phường Hàm Rồng và phường Phan Si Păng;

e) Thành lập phường Sa Pa trên cơ sở điều chỉnh 0,58 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 4.118 người của thị trấn Sa Pa; 6,65 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 1.302 người của xã Sa Pa và 0,06 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên của xã Lao Chải. Sau khi thành lập, phường Sa Pa có 7,29 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.420 người.

Địa giới hành chính phường Sa Pa: Đông giáp xã Mường Hoa và thành phố Lào Cai; Tây giáp phường Hàm Rồng và phường Sa Pa; Nam giáp phường Sa Pa và xã Mường Hoa; Bắc giáp phường Hàm Rồng và xã Trung Chải.

3. Thành lập 06 xã và điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính 01 xã thuộc thị xã Sa Pa:

a) Thành lập xã Hoàng Liên trên cơ sở điều chỉnh 21,87 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 1.970 người của xã Lao Chải và 47,16 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 3.349 người của xã San Sả Hồ. Sau khi thành lập, xã Hoàng Liên có 69,03 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.319 người.

Địa giới hành chính xã Hoàng Liên: Đông giáp phường Cầu Mây và xã Tả Van; Tây giáp tỉnh Lai Châu; Nam giáp xã Tả Van và tỉnh Lai Châu; Bắc giáp phường Ô Quý Hồ và phường Phan Si Păng;

b) Thành lập xã Liên Minh trên cơ sở nhập toàn bộ 24,82 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 1.907 người của xã Nậm Sải và toàn bộ 71,81 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 1.647 người của xã Nậm Cang. Sau khi thành lập, xã Liên Minh có 96,63 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.554 người.

Địa giới hành chính xã Liên Minh: Đông giáp huyện Bảo Thắng và huyện Văn Bàn; Tây giáp xã Bàn Hồ; Nam giáp huyện Văn Bàn; Bắc giáp xã Mường Bo;

c) Thành lập xã Mường Bo trên cơ sở nhập toàn bộ 20,27 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 2.340 người của xã Thanh Phú và toàn bộ 29,81 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 1.990 người của xã Suối Thầu. Sau khi thành lập, xã Mường Bo có 50,08 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 4.330 người.

Địa giới hành chính xã Mường Bo: Đông giáp huyện Bảo Thắng; Tây giáp xã Bàn Hồ và xã Thanh Bình; Nam giáp xã Liên Minh; Bắc giáp xã Thanh Bình và huyện Bảo Thắng;





d) Thành lập xã Mường Hoa trên cơ sở nhập toàn bộ 8,81 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 2.932 người của xã Hầu Thào và toàn bộ 9,31 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 2.412 người của xã Sừ Pán. Sau khi thành lập, xã Mường Hoa có 18,12 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.344 người.

Địa giới hành chính xã Mường Hoa: Đông giáp xã Thanh Bình và thành phố Lào Cai; Tây giáp phường Cầu Mây, phường Sa Pa và phường Sa Pả; Nam giáp xã Tả Van và xã Bản Hồ; Bắc giáp phường Sa Pả;

đ) Thành lập xã Ngũ Chỉ Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ 56,52 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 2.662 người của xã Bản Khoang và toàn bộ 24,00 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 3.428 người của xã Tả Giàng Phìn. Sau khi thành lập, xã Ngũ Chỉ Sơn có 80,52 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.090 người.

Địa giới hành chính xã Ngũ Chỉ Sơn: Đông giáp xã Tả Phìn và huyện Bát Xát; Tây giáp huyện Bát Xát và tỉnh Lai Châu; Nam giáp phường Ô Quý Hồ và tỉnh Lai Châu; Bắc giáp huyện Bát Xát;

e) Thành lập xã Thanh Bình trên cơ sở nhập toàn bộ 21,68 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 1.885 người của xã Thanh Kim và toàn bộ 30,68 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên, 1.964 người của xã Bản Phùng. Sau khi thành lập, xã Thanh Bình có 52,36 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.849 người.

Địa giới hành chính xã Thanh Bình: Đông giáp xã Mường Bo và huyện Bảo Thắng; Tây giáp xã Mường Hoa và thành phố Lào Cai; Nam giáp xã Bản Hồ và xã Mường Bo; Bắc giáp thành phố Lào Cai;

g) Điều chỉnh 11,10 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và 1.225 người của xã Sa Pả về xã Trung Chải. Sau khi điều chỉnh, xã Trung Chải có 50,04 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.086 người.

Địa giới hành chính xã Trung Chải: Đông giáp thành phố Lào Cai; Tây giáp xã Tả Phìn và phường Hàm Rồng; Nam giáp phường Sa Pả; Bắc giáp huyện Bát Xát.

#### 4. Sau khi thành lập thị xã Sa Pa và các phường, xã thuộc thị xã Sa Pa:

a) Thị xã Sa Pa có 16 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 06 phường: Cầu Mây, Hàm Rồng, Ô Quý Hồ, Phan Si Păng, Sa Pa, Sa Pả và 10 xã: Bản Hồ, Hoàng Liên, Liên Minh, Mường Bo, Mường Hoa, Ngũ Chỉ Sơn, Tả Phìn, Tả Van, Thanh Bình, Trung Chải;

b) Tỉnh Lào Cai có 09 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 07 huyện, 01 thị xã và 01 thành phố; 162 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 136 xã, 18 phường và 08 thị trấn.





## **Điều 2. Thành lập Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai**

1. Thành lập Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai trên cơ sở kế thừa Tòa án nhân dân huyện Sa Pa.

2. Thành lập Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai trên cơ sở kế thừa Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Pa.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

## **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn theo đúng Tờ trình số 140/TTr-CP ngày 18 tháng 4 năm 2019 và Báo cáo số 332/BC-CP ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ.

2. Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sắp xếp tổ chức bộ máy, quyết định biên chế, số lượng Thẩm phán, Kiểm sát viên, công chức khác và người lao động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có tên gọi gắn với địa danh thị trấn Sa Pa, các xã: Bản Khoang, Bản Phùng, Hào Thào, Lao Chải, Nậm Cang, Nậm Sài, Sa Pa, San Sả Hồ, Suối Thầu, Sứ Pán, Tả Giàng Phìn, Thanh Kim, Thanh Phú và huyện Sa Pa phải hoàn thành việc đổi tên để hoạt động với tên gọi theo Nghị quyết này kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

4. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Lào Cai, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này./.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Kim Ngân**